

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/LĐ-PT

Ngày 27-5-2021

V/v tranh chấp lao động cá nhân giữa
người lao động và người sử dụng lao động
về Quyết định luân chuyển

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Dương

Bà Bùi Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thúy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2021/TLPT-LĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp lao động cá nhân giữa người lao động và người sử dụng lao động về Quyết định luân chuyển.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 01/2021/LĐ-ST ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2021/QĐ-PT ngày 29 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐ-PT ngày 14 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn G, ĐKKHKT: Số 2/292 đường LT, phường KD, quận LC, thành phố Hải Phòng; hiện cư trú tại: Cảng cá NH, số 2 đường BD, phường HS, quận ĐS, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty CBTSXK Hải Phòng (viết tắt là Công ty CBTS); địa chỉ trụ sở: Số 13 đường VTS, phường MT, quận NQ, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo hợp pháp của bị đơn:

+ Ông Phạm Thanh S, chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính (theo Giấy ủy quyền số 126/UQ-CBTS ngày 25/5/2021); có mặt

+ Ông Ngô Văn L, chức vụ: Giám đốc, Xí nghiệp DV&XDTS ĐS thuộc Công ty CBTS (Theo Giấy ủy quyền số 62/UQ-CBTS ngày 27/5/2021); có mặt ngày 27/5/2021.

+ Ông Phạm Văn T, chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Xí nghiệp NTTS KT thuộc Công ty CBTS (Theo Giấy ủy quyền số 63/UQ-CBTS ngày 27/5/2021); có mặt ngày 27/5/2021.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Th là Luật sư - Công ty Luật TNHH MTV BDG thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Công ty CBTS Hải Phòng là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, nội dung kháng cáo:

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là ông Bùi Văn G trình bày:

Ông Bùi Văn G được ký kết Hợp đồng lao động (viết tắt là HĐLĐ) số 16 ngày 01/01/1997 với Công ty A. Tại Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 27/9/2005 về việc sáp nhập Công ty GTS Hải Phòng, Công ty KD&DVTS Hải Phòng, Xí nghiệp DVNTTS ĐV, Công ty DV&XDTS vào Công ty CBTSXK Hải Phòng theo Quyết định số 415/QĐ-TTg ngày 14/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ. Ông Bùi Văn G được xác định là người lao động theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn của Công ty CBTSXKHải Phòng.

Tại Quyết định số 21/QĐ-CBTS ngày 25/01/2019, ông Bùi Văn G được điều động về Xí nghiệp NTTS KT (viết tắt là Xí nghiệp KT). Ngày 13/02/2019, Giám đốc Xí nghiệp KT - Trịnh Quốc T ra Quyết định số 01/QĐ-XNNTTSKT bổ nhiệm ông Bùi Văn G làm Phó phòng Tổ chức - Hành chính Xí nghiệp. Quá trình công tác, ông G đã có một số đóng góp về công tác tổ chức và quản lý kinh tế Xí nghiệp đi vào nề nếp. Tuy nhiên, ông G cũng đã phát giác nhiều sai phạm của các cấp lãnh đạo Công ty và Xí nghiệp, cụ thể:

- Ngày 04/03/2020, ông G có đơn tố cáo ông Lã Minh Đ - Phó Bí thư phụ trách Đảng ủy, quyền Tổng Giám đốc Công ty CBTSXK Hải Phòng vi phạm các quy định của Đảng về Đại hội Đảng các cấp.

- Ngày 29/04/2020, ông G có đơn tố cáo ông Ngô Đức N - Bí thư chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp NTTS KT và ông Nguyễn Xuân T - Phó Giám đốc xí nghiệp chiếm đoạt thuốc phòng trừ dịch bệnh Chính phủ, Nhà nước cấp phát hỗ trợ các hộ dân nuôi trồng thủy sản bán cho ông D - H và bán cho nhiều các đối tượng khác để vụ lợi, tham nhũng. Ngay lập tức, ông G bị ông Đ, ông N, ông T câu kết cùng với nhau trù dập, hãm hại, trả thù cá nhân và bao che các sai phạm của họ. Cụ thể,

Công văn số 18 ngày 27/4/2020 của Xí nghiệp KT đề nghị chuyển trả ông Bùi Văn G về Công ty CBTS. Ngày 29/4/2020, ông Lã Minh Đ đã ra Quyết định số 42/QĐ-CBTS điều động ông G sang Xí nghiệp NTTS ĐV (viết tắt là Xí nghiệp ĐV).

Sau khi ông G có đơn tố cáo ông Lã Minh Đ, ông Ngô Đức N và ông Nguyễn Xuân T thì ngày 07/5/2020, Cơ quan Công an Điều tra thành phố Hải Phòng đã thụ lý đơn tố cáo và tiến hành điều tra xác minh các sai phạm nêu trên để xét xử theo Bộ luật Hình sự và đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với ông N và ông T. Tuy đã có nhiều lần khiếu nại nhưng ông Lã Minh Đ cố tình không chấp hành giải quyết, tiếp tục trù dập ông G, hăm hại, dồn ông G vào bước đường cùng để phải bỏ việc. Trước khi khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận NQ, ông G đã làm đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp lao động gửi các cơ quan có thẩm quyền nhưng Công ty CBTSXK Hải Phòng cố tình không chấp hành việc hòa giải. Nay, ông Bùi Văn G làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 42/QĐ-CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động ông G sang Xí nghiệp NTTS ĐV.

- Trả lại vị trí công tác cho ông G là Phó Phòng Tổ chức - Hành chính Xí nghiệp NTTS KT.

- Buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng bồi thường cho ông G các chi phí sau:

- + Chi phí xăng xe từ nhà đến nơi làm việc Xí nghiệp ĐV và ngược lại, kể từ ngày bị điều động công tác đến khi xét xử vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, số tiền xăng xe là 2.239.000 đồng;

- + Chi phí mua vé qua phà DA kể từ ngày bị điều động công tác đến khi xét xử vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, số tiền vé qua phà là 2.392.000 đồng;

- + Bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 14.900.000 đồng.

Ngoài ra, ông G đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự của ông Lã Minh Đ - Phó Bí thư phụ trách Đảng ủy, quyền tổng giám đốc Công ty CBTSXK Hải Phòng theo Điều 166 Bộ luật Hình sự

Trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:

Công ty CBTSXK Hải Phòng được thành lập theo Quyết định số 147/QĐ-TCCQ ngày 20/4/1993 và Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 27/9/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty làm ăn thua lỗ. Vì vậy, ngày 21/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định mở thủ tục phá sản số 573/2017/QĐ-MTTPS đối với Công ty; đến nay, thủ tục phá sản của Công ty đang ở giai đoạn mở thủ tục phá sản. Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được ban hành theo Quyết định số 1875/2006-UBND ngày 18/8/2006 của UBND thành phố Hải Phòng chưa có văn bản nào thay thế. Theo Điều 25 mục III Điều lệ hoạt động của Công ty CBTSXK

Hải Phòng quy định “Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật, điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch phù hợp với điều lệ công ty và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao”; tại Điều 28 mục III Điều lệ hoạt động của Công ty quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc: “Quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng hoặc bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và phụ cấp với các chức danh”. Công ty CBTSXK Hải Phòng chỉ có một người duy nhất đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc vì hiện nay Hội đồng quản trị không còn.

Ông Bùi Văn G nguyên là cán bộ Xí nghiệp NTTS ĐV. Năm 2018, ông có đề nghị chuyển về Xí nghiệp NTTS KT và cam kết không khiếu kiện. Tuy nhiên, ông đã không thực hiện cam kết, làm đơn vượt cấp, đưa tin hình ảnh nói xấu cán bộ trên mạng xã hội Zalo, Facebook, lãnh đạo Xí nghiệp nhiều lần nhắc nhở.

Ngày 27/4/2020, Xí nghiệp NTTS KT có văn bản số 18/TSKT gửi trả ông G về Công ty. Ngày 28/4/2020, Đảng ủy Công ty CBTSXK ĐV đã có cuộc họp và ra Nghị quyết số 21/NQ-ĐU trong đó có nội dung điều động, bổ nhiệm, phân công công tác ông G về Xí nghiệp NTTS ĐV. Ngày 29/4/2020, Tổng giám đốc có quyết định số 42/QĐ-CBTS điều động và bổ nhiệm ông G về công tác tại đơn vị cũ là Xí nghiệp NTTS ĐV là quyết định bình thường, thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, đúng với chức năng quyền hạn của Tổng Giám đốc.

Trên cơ sở những ý kiến nêu trên, bị đơn không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm: Tại Bản án số 01/2021/LĐ-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng đã căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 31 Bộ luật Lao động; điểm a khoản 2 Điều 2, khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 74 Luật Phòng chống tham nhũng; điểm d khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 1 Điều 19, khoản 1, 3 Điều 47, khoản 4 Điều 49, điểm b khoản 1 Điều 57 Luật Tố cáo; điểm a khoản 1 Điều 22, Điều 31, khoản 2, 4 Điều 201 Bộ luật Lao động; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn G:

1. Buộc bị đơn là Công ty CBTSXK Hải Phòng phải hủy Quyết định số 42/QĐ-CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động và bổ nhiệm công tác đối với ông Bùi Văn G.

2. Buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng phải khôi phục vị trí việc làm cho ông Bùi Văn G với chức danh là Phó phòng tổ chức hành chính của Xí nghiệp NTTS

KT thuộc Công ty CBTSXK Hải Phòng.

3. Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường của ông Bùi Văn G các chi phí sau: Chi phí xăng xe từ nhà đến nơi làm việc Xí nghiệp NTTS ĐV và ngược lại, chi phí mua vé qua phà DA và bồi thường tổn thất tinh thần.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/02/2021, bị đơn là Công ty CBTSXK Hải Phòng kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn G.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm:

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:* Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo bởi việc Công ty điều động ông G về Xí nghiệp ĐV là đúng quy định, ngoài căn cứ vào Công văn đề nghị của Xí nghiệp KT còn căn cứ vào cả nhu cầu công việc của Công ty. Xí nghiệp ĐV và Xí nghiệp KT có hoạt động sản xuất tương đồng nhau nhưng ở Xí nghiệp ĐV hiện đang thiếu người có trình độ hiểu biết pháp luật như ông G để giúp Xí nghiệp làm việc tốt, mặt khác Xí nghiệp ĐV hiện chỉ có Giám Đốc, chưa có Phó Giám đốc, nếu ông G làm việc tốt có thể sẽ được đề đạt giữ chức vụ Phó Giám đốc.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày:* Việc luân chuyển cán bộ của Công ty CBTSXK Hải Phòng là có căn cứ, bởi: Tại bản cam kết ngày 26/12/2018 của ông G đã cam kết thực hiện đúng nội quy, quy chế cơ quan, không kiện cáo... Tuy nhiên, ông G đã vi phạm bản cam kết của mình, đã tố cáo, đăng tin không đúng sự thật lên mạng xã hội. Căn cứ Công văn đề nghị số 18 của Xí nghiệp KT nên ngày 27/4/2020, Đảng ủy đã thông qua việc điều chuyển ông G về Xí nghiệp ĐV. Như vậy, việc điều động là có căn cứ theo Chương 1 thỏa ước lao động tập thể; Điều 13 Nội quy lao động; Điều 25 Điều lệ Công ty; Điều 5, 6 Bộ luật Lao động. Bản thân ông G biết việc điều chuyển là bình thường, kể từ thời điểm làm việc tại Công ty TS từ năm 2005 đến nay, ông G đã được điều chuyển công tác rất nhiều lần, nên Tòa án cấp sơ thẩm hủy Quyết định điều chuyển là không đúng quy định.

Tòa án cấp sơ thẩm không căn cứ quy định nào trong Bộ luật lao động để hủy Quyết định điều chuyển của Công ty. Bộ luật Tổ tụng Dân sự không có quy định nào về hủy quyết định nội bộ. Về việc hủy quyết định cá biệt của cơ quan, tổ chức phải được giải quyết theo Luật Tổ tụng hành chính. Luật Tổ tụng hành chính có quy định về các trường hợp được hủy về quyết định Công ty. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 23, Điều 31, Điều 201 Bộ luật Lao động nhưng các điều luật này chỉ có quy định về Hợp đồng lao động, tuy nhiên không liên quan đến việc hủy Quyết định điều động. Vụ án này không liên quan đến Luật Tố cáo hay Luật

phòng chống tham nhũng, việc áp dụng Luật của Tòa án cấp sơ thẩm không đúng pháp luật.

Căn cứ Bản cam kết của ông G, Công văn số 18 của Xí nghiệp KT, Nghị quyết số 42 của Đảng Ủy, Điều lệ, Nội quy Công ty, Luật Tổ tụng Hành chính, Bộ luật Tổ tụng dân sự. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:* Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm như đã trình bày tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng nên đề nghị Tòa cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung kháng cáo: Ông Bùi Văn G nguyên là Giám đốc Công ty DV&XDTS, nhiệm kỳ 2004 - 2005. Đến ngày 27/9/2005, Công ty DV&XDTS bị sáp nhập vào Công ty CBTSXK Hải Phòng. Ông G tiếp tục được bổ nhiệm làm Giám đốc Xí nghiệp DV&XDTS ĐS - Chi nhánh Công ty CBTS. Hợp đồng lao động của ông G ký kết năm 1997 và việc ông G tiếp tục làm việc sau khi có Quyết định sáp nhập do các bên tự nguyện, mục đích và nội dung hợp đồng phù hợp quy định pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

Tại Quyết định số 118-QĐ/CBTS ngày 31/7/2018, xét nguyện vọng của ông G, Công ty CBTS điều động ông G từ Xí nghiệp DV&XDTS ĐS về nhận nhiệm vụ tại Xí nghiệp NTTS ĐV (từ ngày 01/8/2018). Quyết định số 24-QĐ/CBTS ngày 25/01/2019, xét...đơn xin chuyển công tác và cam kết của ông G ngày 21/12/2018, Công ty CBTS điều động ông G từ Xí nghiệp NTTS ĐV về nhận nhiệm vụ tại Xí nghiệp NTTS KT (từ 01/2/2019). Quyết định số 42-QĐ/CBTS ngày 29/4/2020, xét Công văn 18 ngày 27/4/2020 của Xí nghiệp NTTS KT và đề nghị của Trưởng phòng tổ chức hành chính Công ty, Công ty CBTS điều động và bổ nhiệm ông G - Phó phòng tổ chức hành chính Xí nghiệp NTTS KT về nhận nhiệm vụ Phó Phòng tổng hợp tại Xí nghiệp NTTS ĐV.

Ngày 27/5/2021, tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị đơn đã giao nộp bổ sung cho Hội đồng xét xử các tài liệu gồm: Bản cam kết đề ngày 26/12/2018 của ông G, thể hiện: “Ngày 21/12/2018, ông G có đơn xin chuyển công tác đến Xí nghiệp NTTS KT. Khi được chấp thuận, ông G cam kết chấp hành tốt và nghiêm túc thực hiện sự phân công công tác và nhiệm vụ do Giám đốc Xí nghiệp giao; thực hiện đúng nội quy, quy chế của Công ty, xí nghiệp; giữ đoàn kết nội bộ, không kiện cáo,

bè phái...”. Trích lục sổ ghi chép việc họp Ban chấp hành Đảng bộ Công ty CBTS vào hồi 15h ngày 28/4/2020, tại phần 2, công tác cán bộ trong Công ty thể hiện: Đa số ý kiến xác định ông G vẫn tái diễn việc tố cáo, khiếu kiện; có ý kiến đề nghị xem xét cân trọng việc điều chuyển công tác đối với ông G vì đã điều chuyển nhiều lần và chốt lại kết quả biểu quyết 6/7 = 86% thống nhất việc điều chuyển ông G về Xí nghiệp NTTS ĐV. Thỏa ước lao động tập thể của Công ty CBTS (thông qua ngày 24/8/2018).

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Thanh S là Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của Công ty CBTS trình bày: Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu, biên soạn Quyết định số 42-QĐ/CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động và bổ nhiệm công tác đối với ông G có chút thiếu sót, không ghi rõ tại ý:... - Xét đề nghị của ông Trưởng phòng tổ chức cán bộ về lý do điều động là do nhu cầu của công tác cán bộ của Xí nghiệp NTTS. Dẫn tới việc cán bộ được điều động công tác có thắc mắc, khiếu kiện.

Kiểm sát viên xét thấy: Người lao động là ông G có tranh chấp yêu cầu hủy Quyết định điều động và bổ nhiệm công tác của người sử dụng lao động là Công ty CBTS. Công ty CBTS không chấp nhận đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp lao động của ông G về việc thu hồi quyết định số 42-QĐ/CBTS ngày 29/4/2020 nêu trên. Do đó, Tòa án thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều lệ Công ty và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty CBTS không có quy định về thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí, nơi công tác. Công ty CBTS hoạt động theo mô hình tổ chức Công ty Nhà nước. Tổng giám đốc Công ty có quyền ra quyết định điều động và bổ nhiệm công tác theo quy định tại Điều 25, Điều 28 mục III của Điều lệ Công ty và quy định tại Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2014.

Thực tế cho thấy, Công ty CBTS đã xem xét nguyện vọng và cam kết của ông G, ra Quyết định số 118-QĐ/CBTS ngày 31/5/2018 điều động ông G từ Xí nghiệp NTTS ĐV về nhận nhiệm vụ tại Xí nghiệp KT khi ông G mới công tác tại Xí nghiệp ĐV được 06 tháng (từ 01/8/2018 đến 01/02/2019).

Qua phần hỏi tại phiên tòa về cơ cấu, tổ chức, ngành nghề, hình thức kinh doanh, nguồn lực.. của Xí nghiệp KT và Xí nghiệp ĐV trong khoảng thời gian từ đầu năm 2019 đến tháng 5/2020 cho thấy: Xí nghiệp KT có trên 20 cán bộ và người lao động với trên 400ha mặt nước nuôi trồng thủy sản, kinh phí đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh không lớn do chủ yếu thực hiện mô hình kinh doanh cho thuê, khoán. Xí nghiệp ĐV chỉ có 06 cán bộ và người lao động (gồm 1 Giám đốc và 1 Trưởng phòng Tổng hợp) với 45ha mặt nước nuôi trồng thủy sản, có dự án đầu tư nuôi tôm công nghệ cao với chi phí đầu tư lớn. Ông G là người có trình độ, tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân; đã từng giữ chức vụ Giám đốc một đơn vị trực thuộc của Công ty, là người có khả năng nghiên cứu, quản lý nên có thể góp phần phát huy nâng cao hiệu quả quản lý và sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp ĐV nói riêng và của Công ty CBTS nói chung. Do đó, Công ty CBTS điều động ông G về nhận công tác tại Xí nghiệp ĐV là có phần hợp lý. Về chức vụ, chế

độ tiền lương, thu nhập của ông G tại Xí nghiệp ĐV không giảm sút so với khi công tác tại Xí nghiệp KT.

Quyết định số 42-QĐ/CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động và bổ nhiệm có thiếu sót do không ghi rõ lý do điều động là do nhu cầu của công tác cán bộ của các Xí nghiệp NTTS dẫn tới việc khiếu kiện. Tuy nhiên Quyết định điều động và bổ nhiệm đối với ông Bùi Văn G được ban hành đúng thẩm quyền và có căn cứ, phù hợp với tình hình nguồn nhân lực thực tế của Xí nghiệp NTTS ĐV và Xí nghiệp NTTS KT, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với trình độ năng lực của cán bộ điều động và nhu cầu công tác cán bộ. Do đó, kháng cáo của bị đơn đề nghị giữ nguyên Quyết định số 42-QĐ/CBTS ngày 29/4/2020 là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 305 Bộ luật Tố tụng dân sự cấp nhận kháng cáo của bị đơn là Công ty CBTSXK Hải Phòng, sửa bản án sơ thẩm số 01/2021/LĐ-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân quận NQ, xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn G về việc Hủy quyết định số 42/QĐ-CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động và bổ nhiệm công tác đối với ông Bùi Văn G, buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng phải khôi phục vị trí việc làm cho ông Bùi Văn G với chức danh Phó phòng Tổ chức hành chính của xí nghiệp NTTS KT thuộc Công ty CBTSXK Hải Phòng. Yêu cầu Công ty CBTSXK Hải Phòng phải bồi thường các khoản chi phí xăng xe từ nhà đến nơi làm việc Xí nghiệp NTTS ĐV và ngược lại; chi phí mua vé qua phà DA và bồi thường tổn thất tinh thần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa về yêu cầu kháng cáo của bị đơn và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa.

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp lao động cá nhân giữa người lao động với người sử dụng lao động về Quyết định luân chuyển công tác. Theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, khoản 4 Điều 201 Bộ luật Lao động, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và giải quyết đúng thẩm quyền.

[2] Công ty CBTSXK Hải Phòng là Doanh nghiệp Nhà nước được thành lập theo Quyết định số 147/QĐ-TCCQ ngày 20/4/1993 và Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 27/9/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, không phải cơ quan hành chính Nhà nước, hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Vì vậy, Quyết định số 42-QĐ/CBTS ngày 29/4/2020 của Công ty CBTS về việc điều động và bổ nhiệm ông Bùi Văn G không phải là Quyết định hành chính mang tính nội bộ của cơ quan, tổ chức. Do có tranh chấp về quyền lợi của người lao động,

ông G khởi kiện Quyết định số 42-QĐ/CBTS không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Tố tụng Hành chính, mà phải áp dụng quy định của Bộ luật Lao động năm 2012 để giải quyết.

[3] Về việc cung cấp bổ sung tài liệu: Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đã cung cấp bổ sung một số tài liệu chứng cứ, đã được Hội đồng xét xử công bố công khai. Nguyên đơn và bị đơn đều trình bày những tài liệu Hội đồng xét xử công khai đều đã có, không cần sao chụp.

- Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn:

[4] Xét thẩm quyền ban hành Quyết định điều động: Theo quy định tại Điều 25, Điều 28 mục III của Điều lệ Công ty CBTSXK Hải Phòng ban hành theo Quyết định số 1875/2006-UBND ngày 18/8/2006 của UBND thành phố Hải Phòng và Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2014 thì ông Lã Minh Đ - Quyền Tổng Giám đốc Công ty CBTSXK Hải Phòng ký Quyết định số 42/QĐ-CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động và bổ nhiệm công tác đối với ông Bùi Văn G là đúng thẩm quyền.

[5] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày, thể hiện: Ngày 04/3/2020, ông G có đơn tố cáo ông Lã Minh Đ - Phó Bí thư phụ trách Đảng ủy, quyền Tổng Giám đốc Công ty về việc vi phạm các quy định của Đảng về Đại hội Đảng các cấp. Ngày 27/4/2020, Xí nghiệp TS KT có Công văn số 18 đề nghị chuyển trả ông G về Công ty CBTS. Ngày 28/4/2020, Đảng ủy Công ty CBTS ra đã ra Nghị quyết về việc điều chuyển ông G về công tác tại Xí nghiệp NTTS ĐV. Đến ngày 29/4/2020, Công ty CBTS đã ra Quyết định điều động ông G sang Xí nghiệp TS ĐV; đồng thời, cùng ngày ông G có đơn tố cáo ông Ngô Đức N - Bí thư chi bộ, Giám đốc Xí nghiệp TS KT và ông Nguyễn Xuân T - Phó Giám đốc xí nghiệp về việc chiếm đoạt thuốc phòng trừ dịch bệnh Chính phủ, Nhà nước cấp phát hỗ trợ các hộ dân nuôi trồng thủy sản. Hội đồng xét xử xét thấy, việc ông G tố cáo các ông Ngô Đức N và ông Nguyễn Xuân T là có căn cứ và là quyền của công dân trong việc phòng, chống tham nhũng, đã được Cơ quan Công an điều tra thụ lý đơn và tiến hành khởi tố vụ án theo quy định. Việc điều chuyển ông G đã được Đảng ủy Công ty họp Ban chấp hành Đảng bộ thông qua ngày 28/4/2020 và ban hành Quyết định ngày 29/4/2020, trước khi ông G thực hiện việc tố cáo ông N, ông T.

[6] Trước khi Xí nghiệp TS KT có Công văn đề nghị chuyển trả ông G về Công ty, ông G đã có tố cáo ông Lã Minh Đ liên quan đến vấn đề về Đảng. Việc tố cáo của ông G đối với ông Đ không phải là việc tố cáo hành vi tham nhũng theo Điều 2 Luật Phòng chống tham nhũng. Đồng thời, theo khoản 1 Điều 2 Luật Tố cáo quy định: “*Tố cáo* là việc cá nhân theo thủ tục quy định của Luật này báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất kỳ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bao gồm:

a) Tổ cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; b) Tổ cáo hành vi vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực.” Theo đó, việc ông G tổ cáo ông Lã Minh Đ về hành vi vi phạm các quy định của Đảng về Đại hội Đảng các cấp không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Tổ cáo mà đây là việc tổ cáo đối với Đảng viên được xem xét, giải quyết theo các quy định của Đảng về trình tự, thủ tục về giải quyết tổ cáo đối với tổ chức Đảng và Đảng viên. Mặt khác, theo Đơn tổ cáo (khẩn cấp) đề ngày 04/3/2020 của ông Bùi Văn G về việc tổ cáo ông Lã Minh Đ, tại nơi Kính gửi ông G đã gửi các nơi như: Ông Lê Văn T - Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch HĐND thành phố, Bí thư thành ủy Hải Phòng; Thành ủy Hải Phòng; Ủy ban kiểm tra thành ủy Hải Phòng; Bí thư Quận ủy NQ; Thường trực Quận ủy NQ; Ban tổ chức Quận ủy; Ủy ban kiểm tra Quận ủy; Đảng ủy Công ty; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Công ty; Chi bộ Đảng Xí nghiệp. Việc gửi đơn tổ cáo nhiều nơi không đúng thẩm quyền của ông là không đúng quy định về thẩm quyền giải quyết tổ cáo của Đảng viên, đồng thời ông G cũng không cung cấp được các tài liệu liên quan đến việc giải quyết tổ cáo ông Lã Minh Đ. Mặt khác, tại Bản cam kết ngày 26/12/2018, ông G đã cam kết không kiện cáo, mặc dù, việc tổ cáo là quyền của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Ông G gửi đơn tổ cáo nhiều nơi, tổ cáo vượt cấp là không đúng quy định của pháp luật và đã vi phạm cam kết.

[7] Tại biên bản Họp ban chấp hành Đảng bộ quý II/2020 ngày 28/4/2020 thể hiện: Các ý kiến của các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ đều thống nhất việc ông G có hành vi vi phạm cam kết về việc khiếu kiện, tổ cáo và thông qua biểu quyết 6/7 đồng chí nhất trí điều chuyển công tác ông G từ Xí nghiệp TS KT đến nhận nhiệm vụ tại Xí nghiệp TS ĐV và ra Nghị quyết về nội dung này. Theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Điều lệ Đảng quy định về nguyên tắc hoạt động của Đảng: “4. Tổ chức đảng và đảng viên phải chấp hành nghị quyết của Đảng. Thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức, các tổ chức trong toàn Đảng phục tùng Đại hội đại biểu toàn quốc và Ban Chấp hành Trung ương.” Mặt khác, theo điểm a khoản 1 Điều 6 Bộ luật Lao động quy định về quyền của người sử dụng lao động, theo đó: Người sử dụng lao động có quyền tuyển dụng, bố trí, điều hành lao động theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh; khen thưởng và xử lý vi phạm kỷ luật lao động”. Mặt khác, tại phiên tòa bị đơn trình bày việc điều động công tác đối với ông G để ổn định hoạt động sản xuất của Công ty, Xí nghiệp ĐV hiện thiếu người có trình độ chuyên môn như ông G, trong khi đó, nhiệm vụ và hình thức nuôi trồng thủy sản giữa 2 Xí nghiệp tương đồng nhau. Xí nghiệp ĐV thuộc dự án mới của Công ty về mô hình nuôi công nghệ cao nhưng nguồn nhân lực của còn thiếu (thời điểm hiện tại Xí nghiệp chỉ có 6 người). Như vậy, Công ty CBTS có quyền được điều động ông G đến làm việc tại xí nghiệp khác trực thuộc Công ty, căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty và các Xí nghiệp trực thuộc; đồng thời, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế hoạt động của Xí nghiệp NTTS KT và Quyết định số 4242/QĐ-CBTS ngày 29/4/2020 về việc điều động và bổ nhiệm công tác đối với ông Bùi Văn G thể hiện ông G vẫn được giữ

nguyên chức vụ Phó phòng và hệ số lương, phụ cấp là đảm bảo quyền lợi. Vì vậy, Công ty CBTS điều động công tác đối với ông G không liên quan đến việc trả nợ do ông G tố cáo tham nhũng mà do nhu cầu công tác và để ổn định tình hình hoạt động của Công ty.

[8] Về yêu cầu buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng bồi thường cho ông G các chi phí xăng xe từ nhà đến nơi làm việc Xí nghiệp NTTS ĐV và ngược lại, chi phí mua vé qua phà DA, bồi thường tổn thất tinh thần và việc xem xét trách nhiệm hình sự của ông Lã Minh Đ - Phó Bí thư phụ trách Đảng ủy, quyền tổng giám đốc Công ty CBTSXK Hải Phòng theo Điều 166 Bộ luật Hình sự: Tòa cấp sơ thẩm đã không chấp nhận là đúng.

[9] Theo quy của Luật Khiếu nại, tố cáo không hạn chế quyền khiếu nại, tố cáo của công dân và được pháp luật bảo vệ, thể hiện ở kết quả giải quyết tố cáo của ông G về hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ Xí nghiệp ĐV đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố vụ án. Đồng thời Công ty CBTS điều chuyển ông G về công tác tại Xí nghiệp ĐV vẫn giữ chức vụ Phó phòng và phụ cấp là đảm bảo quyền lợi.

[10] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn cung cấp thêm một số tài liệu mới thể hiện việc thực hiện quy trình Quyết định điều động ông G, đây là những tài liệu thể hiện do nhu cầu và sự cần thiết Công ty phải điều động ông G về Xí nghiệp ĐV nên cần chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về án phí lao động: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Án phí lao động sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm, nguyên đơn có đơn xin miễn án phí do thuộc đối tượng chính sách nên được miễn án phí sơ thẩm. Bị đơn Công ty CBTSXK Hải Phòng không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

[11] Án phí lao động phúc thẩm: Do kháng cáo của bị đơn được chấp nhận nên bị đơn không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

[12] Kiến nghị Công ty CBTSXK Hải Phòng rút kinh nghiệm trong quá trình điều động nhân sự do nhu cầu công tác phải thể hiện căn cứ trong Quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 22; Điều 31; khoản 2, 4 Điều 201, Điều 202 Bộ

luật Lao động;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận kháng cáo của bị đơn; không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, sửa Bản án sơ thẩm, cụ thể:

1 Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn G về việc buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng phải thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 42/QĐ-CBTS ngày 29/4/2020 của Công ty CBTSXK Hải Phòng về việc điều động ông G sang Xí nghiệp NTTS ĐV; trả lại vị trí công tác cho ông G là Phó Phòng Tổ chức - Hành chính Xí nghiệp NTTS KT.

2. Không chấp yêu cầu buộc Công ty CBTSXK Hải Phòng bồi thường cho ông Bùi Văn G: Chi phí xăng xe từ nhà đến nơi làm việc Xí nghiệp NTTS ĐV và ngược lại, chi phí mua vé qua phà DA và bồi thường tổn thất tinh thần.

3. Về án phí:

- Án phí lao động sơ thẩm: Công ty CBTSXK Hải Phòng và ông Bùi Văn G không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

- Án phí lao động phúc thẩm: Công ty CBTSXK Hải Phòng không phải chịu án phí lao động phúc thẩm; trả lại Công ty CBTSXK Hải Phòng số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006926 ngày 22/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NQ, thành phố Hải Phòng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận NQ;
- TAND quận NQ;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

